TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/HS-ST
Ngày: 21/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Như Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Như Thủy;
2. Ông Nguyễn Đình Rành.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Chính Việt Phương - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 06 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/HSST ngày 24/04/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/QĐXXST-HS ngày 24/05/2024 và Thông báo ngày 11/06/2024 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo họ và tên:

1. Nguyễn Hiếu T, tên gọi khác: /; giới tính: Nam, sinh ngày 19/10/1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 57 B, Lê Thị R, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Đầu bếp; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Hiền L, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/11/2023, tạm giam từ ngày 03/12/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an Q,Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Huỳnh Đ, tên gọi khác:/; giới tính: Nam, sinh ngày 25/9/2000 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ D khu A, phường Q, Thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Tổ D khu A, phường Q, Thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Tiến T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thu H1, sinh năm 1977; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/11/2023, tạm giam từ ngày 03/12/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an Q,Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hồ Thị M, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn F, tân S, Q, Nghệ An

Địa chỉ cư trú: 50A Lê Thị H2, Ấp C, xã T, Huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: căn hộ 3.4 Mini G, Phường A, Quận G, TP H

2. Ông Trần Phước L1, sinh năm 1995

Địa chỉ cư trú: E L, Ấp C, xã T, Huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công ty Cổ phần M1

Địa chỉ: Văn phòng 02, Tầng H, Tòa nhà P, Số E Đ, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 15 phút, ngày 23/11/2023, Tổ tuần tra 363 Công an Quận 7 tuần tra đến trước địa chỉ C N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện xe ô tô màu đỏ hiệu MG, biển số 37K-155.62 do Lê Huỳnh Đ điều khiển chở Nguyễn Hiếu T, có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Lê Huỳnh Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Lê Huỳnh Đ một ống kim loại màu xám, bên trong có một gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy và 01 gói nylon chứa 07 viên nén màu hồng, một mảnh vụn viên nén màu hồng là ma tuý; 01 túi xách màu đen để ở băng ghế phía sau, bên trong có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Bình thủy tinh đầu bình có gắn 02 ống nỏ, 01 ống hút nhựa), một hộp tròn bằng nhựa màu xanh bên trong có chứa giấy bạc; Thu giữ tại sàn chân ghế phía sau bên phải của ô tô một gói thuốc hiệu "S", bên trong có một gói nylon chứa tinh thể không màu. Nguyễn Hiếu T khai gói thuốc nhãn hiệu "S" bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là của mình, không phải là ma tuý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hiếu T tại B Cư xá Đ, phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ 01 valy màu xanh, trong valy có 01 quan tài đồ chơi bên trong chứa 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy và 01 cân tiểu ly. T khai số ma túy thu giữ là của Đ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Huỳnh Đ tại số E đường D, phường F, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh và tại phòng 102 khách sạn S số C N, phường D, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Kết luận giám định số 13187/KL-KTHS ngày 30/11/2023 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận:

- Gói 1:

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0833 gam (hai phẩy không tám ba ba gam), loại Methamphetamine;

+ 07 viên nén màu hồng và 01 mảnh vụn viên nén màu hồng được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7498 gam (không phẩy bảy bốn chín tám gam), loại Methamphetamine;

- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_3 cần giám định có khối lượng 7,4959 gam (bảy phẩy bốn chín năm chín gam), không tìm thấy chất ma tuý.

Kết luận giám định số 13230/Kl-KTHS ngày 01/12/2023 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1296 gam (không phẩy một hai chín sáu gam), loại Methamphetamine.

Kết quả xác minh: Bản sao kê tài khoản của Nguyễn Hiếu T2 tại Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Q1 ngày 18/11/2023, Hiếu T sử dụng tài khoản 967979777999 nhận số tiền 1.300.000 đồng từ số tài khoản 0868786323 của Lê Huỳnh Đ là tiền bán ma túy.

Qua kiểm tra, Lê Huỳnh Đ và Nguyễn Hiếu T dương tính với ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, bị cáo Nguyễn Hiếu T và bị cáo Lê Huỳnh Đ khai nhận: T và Đ là người sử dụng ma tuý. Do cần tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên bị cáo T mua ma tuý về bán lại cho người nghiện. Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 18/11/2023, T đi xe Garb đến tại giao lộ đường K và V, phường D, Quận D mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 01 gói ma tuý, với giá 1.300.000 đồng. Mua được ma tuý, bị cáo T đem về nhà tại Quận C sử dụng một lượng nhỏ, số còn lại bị cáo T liên lạc bán cho bị cáo Đ. Bị cáo Đ hẹn bị cáo T đem ma túy đến khách sạn S, địa chỉ số C N, phường D, Quận T cho bị cáo Đ. Khoảng 03 giờ 40 phút ngày 18/11/2023, bị cáo T đến phòng 102 của khách sạn S, bán cho bị cáo Đ 01 gói ma tuý, với giá 1.300.000 đồng. Bị cáo Đ chuyển tiền mua ma tuý cho bị cáo T từ tài khoản Ngân hàng Thương Mại cổ phần Q1 tên Le H đến tài khoản Ngân hàng Thương Mại cổ phần Q1 tên Nguyen H3 Thien số tiền 1.300.000 đồng.

Sau khi mua ma túy, bị cáo Đ lấy dụng cụ và sử dụng ma tuý tại phòng khách sạn. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 18/11/2023, bị cáo Đ trả phòng khách sạn và xin bị cáo T qua ở nhờ tại nhà T Quận C. Sau đó, bị cáo Đ lấy tất cả đồ gồm 01 gói ma tuý, 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý bỏ vào valy màu xanh, rồi đi xe Garb đến nhà bị cáo T. Trong thời gian ở tại nhà bị cáo T, bị cáo Đ có liên hệ thuê xe ôtô biển số 37K – 155.62, màu đỏ, hiệu MG nhằm thuận tiện đi lại, người thuê xe hẹn giao xe ngày 21/11/2023. Sáng ngày 21/11/2023, bị cáo Đ lấy một phần ma tuý bỏ vào 01 gói nylon rồi cất vào ống kim loại màu xám, 01 cuộn giấy bạc và bộ dụng cụ sử dụng ma tuý bỏ vào túi xách màu đen đem theo để sử dụng; gói nylon ma tuý còn lại bị cáo Đ cất vào quan tài đồ chơi bỏ trong valy màu xanh để tại nhà bị cáo T. Sau đó, bị cáo Đ đón xe Garb đến huyện H nhận xe thuê. Do sử dụng ma tuý đá không quen, trưa ngày 21/11/2023, bị cáo Đ liên lạc Facebook "Phong H4" mua ma tuý hồng phiến và hẹn giao tại huyện H. Sau đó, bị cáo Đ điều khiển xe ôtô vừa thuê, biển số 37K – 155.62, màu đỏ, hiệu MG đến trước địa chỉ B N, Bà Đ1, H thì gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch) mua 09 viên ma túy hồng phiến, với giá 3.000.000 đồng. Mua được ma túy, bị cáo Đ đến khách sạn G tại địa chỉ Số E Đường D, Phường F, Quận D. thuê phòng 503 để sử dụng. Tại khách sạn, bị cáo Đ lấy 1,5 viên ma tuý hồng phiến nấu lên sử dụng, còn lại 07 viên và nửa viên bị cáo Đ cất trong phòng khách sạn. Đến tối ngày 23/11/2023, bị cáo Đ trả phòng khách sạn, đem số ma tuý bỏ trong ống kim loại màu xám rồi bỏ trong túi quần bên phải và bộ dụng cụ sử dụng ma tuý bỏ trong túi xách màu đen để phía sau xe ôtô. bị cáo Đ điều khiển xe ô tô biển số 37K-155.62 qua đón bị cáo T tại trước đầu hẻm B L, Phường A, Quận C, để đi Nhà Bè chơi. T biết đi chơi với bị cáo Đ sẽ gặp nhiều bạn bè, nên bị cáo T mang theo 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, không phải ma tuý bỏ vào gói thuốc lá hiệu "S" với mục đích đem theo khoe với bạn của bị cáo Đ.

Khi bị cáo Đ điều khiển xe ôtô đi đến trước địa chỉ C N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của bị cáo Lê Huỳnh Đ:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa 07 viên nén màu hồng và 01 mảnh vụn màu hồng;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý: bình thuỷ tinh đầu bình có gắn 02 nỏ thuỷ tinh, 01 ống hút nhựa, 01 hộp tròn bằng nhựa màu xanh bên trong có chứa giấy bạc;

- 01 ống kim loại màu xám;

- Xe ô tô nhãn hiệu MG, Biển số: 37K 15562, màu đỏ, có số khung MMLA36U66NG016527, số máy: 15S4C5QTN3040004 do bà Hồ Thị M đứng tên chủ sở hữu;

- 01 điện thoại hiệu iphone 14 pro màu tím. Số IMEI: 352213575841104 đã qua sử dụng, số thuê bao: 0868786323, bị cáo Đ sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy sử dụng;

- 01 túi xách màu đen có chữ LV;

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, số ma túy này là của bị cáo Đ; (bút lục 97-98)

- 01 Quan tài đồ chơi;

- 01 cái valy;

Thu giữ của Nguyễn Hiếu T:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định không tìm thấy chất ma túy;

- 01 bao thuốc lá nhãn hiệu "S";

- 01 điện thoại kiểu dáng Sony màu vàng (màn hình bị bể). Số IMEI: 357442081273966, số thuê bao: 0775946091, bị cáo T sử dụng liên lạc mua bán ma túy;

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSQ7 ngày 23/04/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố bị cáo Nguyễn Hiếu T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Lê Huỳnh Đ đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp "Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, bị cáo T khai báo về hành vi phạm tội của mình, do cần tiền tiêu xài và sử dụng ma túy, nên bị cáo T mua ma tuý về bán lại cho người nghiện nên đã thực hiện hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố; bị cáo Lê Huỳnh Đ là người nghiện ma túy. Các vị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không tự bào chữa, không tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hiếu T từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c Khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Hiếu T và bị cáo Lê Huỳnh Đ từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa: các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ Kết luận giám định số 13187/KL-KTHS ngày 30/11/2023 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận:

- Gói 1:

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0833 gam (hai phẩy không tám ba ba gam), loại Methamphetamine;

+ 07 viên nén màu hồng và 01 mảnh vụn viên nén màu hồng được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7498 gam (không phẩy bảy bốn chìn năm chín gam), loại Methamphetamine;

- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_3 cần giám định có khối lượng 7,4959 gam (bảy phẩy bốn chín năm chín gam), không tìm thấy chất ma tuý.

Kết luận giám định số 13230/Kl-KTHS ngày 01/12/2023 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1296 gam (không phẩy một hai chín sáu gam), loại Methamphetamine.

[3] Căn cứ kết quả xác minh: Bản sao kê tài khoản của bị cáo Nguyễn Hiếu T2 tại Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Q2 đội ngày 18/11/2023, bị cáo Nguyễn Hiếu T sử

dụng tài khoản 967979777999 nhận số tiền 1.300.000 đồng từ số tài khoản 0868786323 của bị cáo Lê Huỳnh Đ là tiền bán ma túy.

[4] Căn cứ kết quả kiểm tra, bị cáo Lê Huỳnh Đ và bị cáo Nguyễn Hiếu T dương tính với ma túy.

[5] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo T và bị cáo Đ là người sử dụng ma tuý.

Do cần tiền tiêu xài và sử dụng ma túy nên bị cáo Nguyễn Hiếu T mua ma tuý về bán lại cho người nghiện là bị cáo Lê Huỳnh Đ. Bị cáo Nguyễn Hiếu T đã thực hiện hành vi phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo Lê Huỳnh Đ đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[7] Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Hiếu T do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng của bị cáo Lê Huỳnh Đ:

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi bị cáo tên Đ và hình dấu Công an Phường T, Quận G bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0833 gam (hai phẩy không tám ba ba gam), loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 gói nylon chứa 07 viên nén màu hồng và 01 mảnh vụn màu hồng, qua giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7498 gam (không phẩy bảy bốn chìn năm chín gam), loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý: bình thuỷ tinh đầu bình có gắn 02 nỏ thuỷ tinh, 01 ống hút nhựa, 01 hộp tròn bằng nhựa màu xanh bên trong có chứa giấy bạc, là dụng cụ thực hiện việc phạm tội là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 ống kim loại màu xám, là dụng cụ thực hiện việc phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Xe ô tô nhãn hiệu MG, Biển số: 37K 15562, màu đỏ, có số khung MMLA36U66NG016527, số máy: 15S4C5QTN3040004 do bà Hồ Thị M đứng tên chủ sở hữu. Ngày 21/11/2023, qua ứng dụng Mioto, bà Hồ Thị M cùng với ông Trần Phước L1 có cho bị cáo Đ thuê xe trên làm phương tiện đi lại. Bà Hồ Thị M, ông Trần Phước L1 không biết bị cáo Đ sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý vật chứng trả lại xe cho bà Hồ Thị M là có căn cứ nên không xét;

- 01 điện thoại hiệu iphone 14 pro màu tím. Số IMEI: 352213575841104 đã qua sử dụng, số thuê bao: 0868786323, bị cáo Đ khai nhận sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy sử dụng. Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, xét còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 túi xách màu đen có chữ LV, bị cáo Đ khai không liên vào việc phạm tội, xét đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Đ.

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên bị cáo Nguyễn Hiếu T và hình dấu công an phường A, Quận C bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, số ma túy này là của bị cáo Đ, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1296 gam (không phẩy một hai chín sáu gam), loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 Quan tài đồ chơi, bị cáo Lê Huỳnh Đ khai nhận sử dụng vào việc phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

- 01 cái valy bị cáo Lê Huỳnh Đ khai không sử dụng vào việc phạm tội, là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Vật chứng của bị cáo Nguyễn Hiếu T:

- 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên bị cáo T và hình dấu Công an phường T, Quận G bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu qua giám định không tìm thấy chất ma túy, xét không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 bao thuốc lá nhãn hiệu "S", bị cáo T khai nhận sử dụng vào việc phạm tội, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại kiểu dáng Sony màu vàng (màn hình bị bể). Số IMEI: 357442081273966, số thuê bao: 0775946091, bị cáo T khai sử dụng liên lạc mua bán ma túy. Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, xét còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[6] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

[1] Bị cáo Nguyễn Hiếu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Bị cáo Lê Huỳnh Đ phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[1.1]. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hiếu T 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/11/2023

[1.2] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Lê Huỳnh Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2023

[2]. Căn cứ Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

[2.1]. Tịch thu tiêu hủy:

01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,0833 gam (hai phẩy không tám ba ba gam), loại Methamphetamine;

01 gói nylon chứa 07 viên nén màu hồng và 01 mảnh vụn màu hồng đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7498 gam (không phẩy bảy bốn chín tám gam), loại Methamphetamine;

01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý: bình thuỷ tinh đầu bình có gắn 02 nỏ thuỷ tinh, 01 ống hút nhựa, 01 hộp tròn bằng nhựa màu xanh bên trong có chứa giấy bạc;

01 ống kim loại màu xám;

01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1296 gam (không phẩy một hai chín sáu gam), loại Methamphetamine;

01 Quan tài đồ chơi;

01 gói nylon chứa tinh thể không màu qua không phải là ma túy;

01 bao thuốc lá nhãn hiệu "S";

[2.2]. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại hiệu iphone 14 pro màu tím. Số IMEI: 352213575841104 đã qua sử dụng, số thuê bao: 0868786323; 01 điện thoại kiểu dáng Sony màu vàng (màn hình bị bể), số IMEI: 357442081273966, số thuê bao: 0775946091.

[3.3]. Trả lại cho bị cáo Lê Huỳnh Đ:

- 01 túi xách màu đen có chữ LV và 01 cái valy.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 084 ngày 19/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7)

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Trương Như T3